CTCP Sonadezi Long Thành

FireAnt

Ngày 31/03/2024	41,200 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	1.6%	**12.0%**	**21.7%**

Sàn giao dịch	HSX
Khoảng giá 52 tuần	31,146 - 42,000
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	1,127
Số lượng CPLH (CP)	27,344,540
KLGD BQ 20 phiên (CP)	8,500
Sở hữu nước ngoài	17.7%
Beta	0.41
EPS	3,770
P/E	10.9

DT thuần
Q1/24
115
tỷ VNĐ
QoQ: ▼11.0| -8.6%
YoY: ▲ 12.0| 11.9%

LN trước thuế
Q1/24
29.1
tỷ VNĐ
QoQ: ▼12.2| -29.4%
YoY: ▼0.80| -2.5%

LN sau thuế
Q1/24
23.2
tỷ VNĐ
QoQ: ▼11.1| -32.4%
YoY: ▼0.50| -2.2%

ROA
2023
5.3%
+/- YoY: ▼ 0.1%

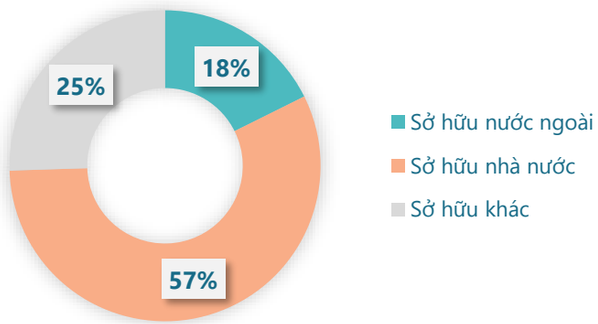
DT thuần
2023
441
tỷ VNĐ
YoY: ▲ 31.0| 7.5%

LN trước thuế
2023
128
tỷ VNĐ
YoY: ▲ 9.00| 7.7%

LN sau thuế
2023
104
tỷ VNĐ
YoY: ▲ 4.80| 4.4%

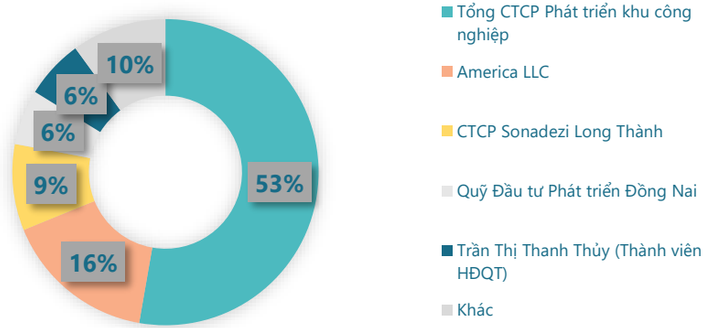
ROE
2023
17.1%
+/- YoY: ▲ 0.3%

Cơ cấu sở hữu



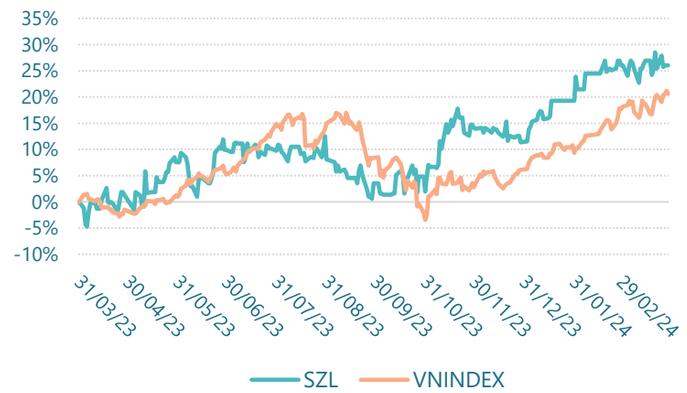
(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu cổ đông



(Nguồn: fireant.vn)

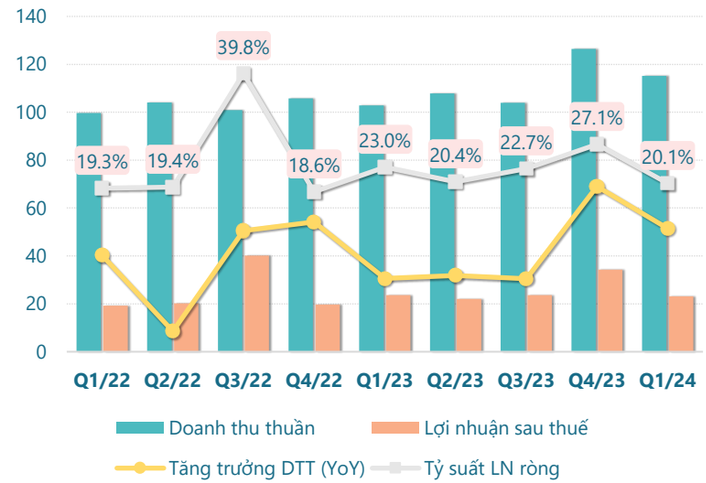
Tỷ suất lợi nhuận



CTCP Sonadezi Long Thành

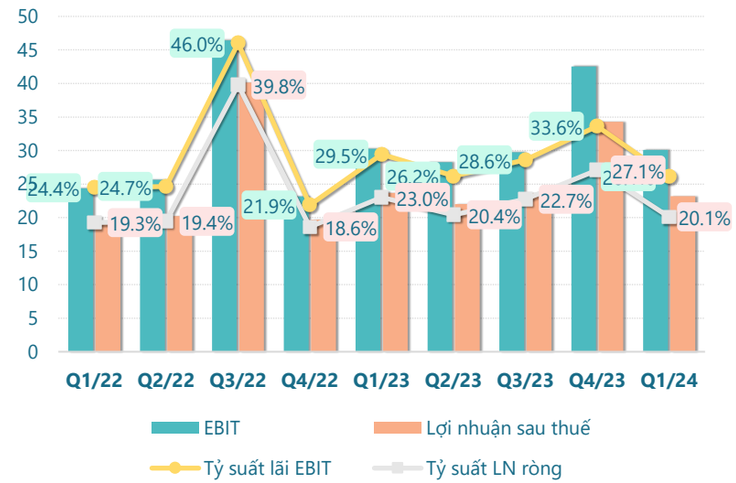
FireAnt

Kết quả kinh doanh



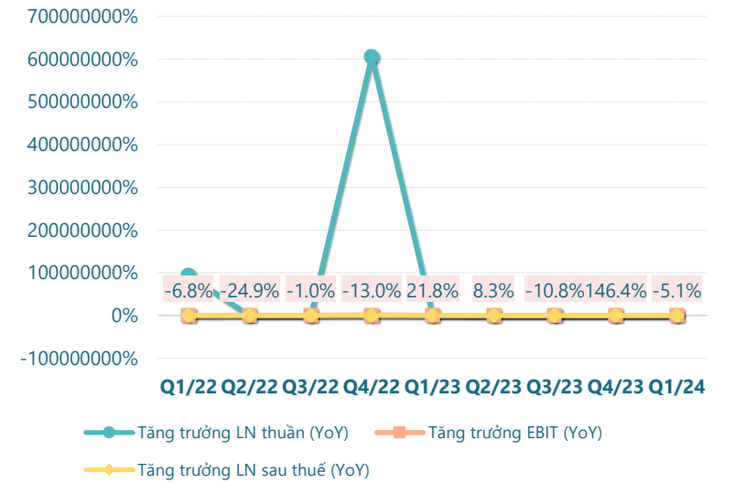
(Nguồn: fireant.vn)

EBIT - Lợi nhuận sau thuế



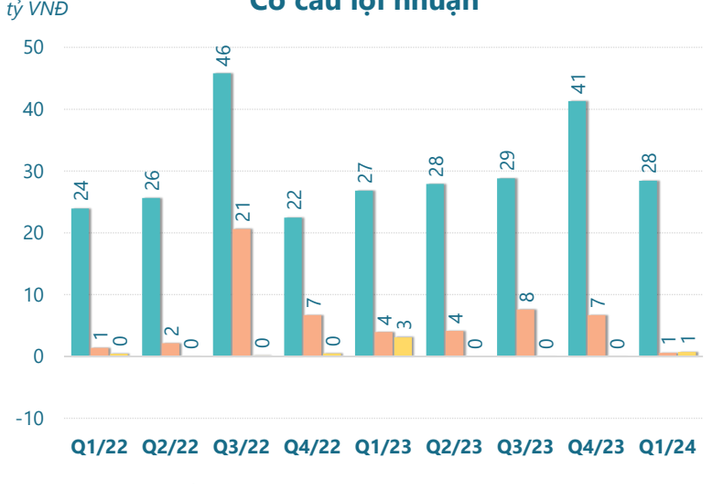
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng lợi nhuận



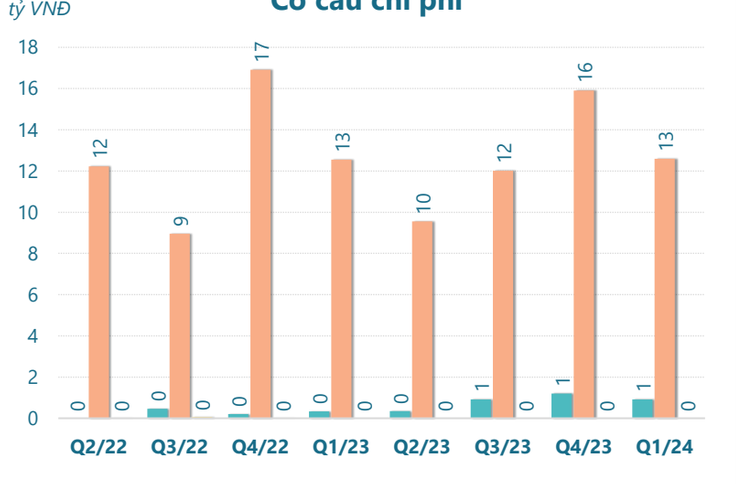
(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu lợi nhuận



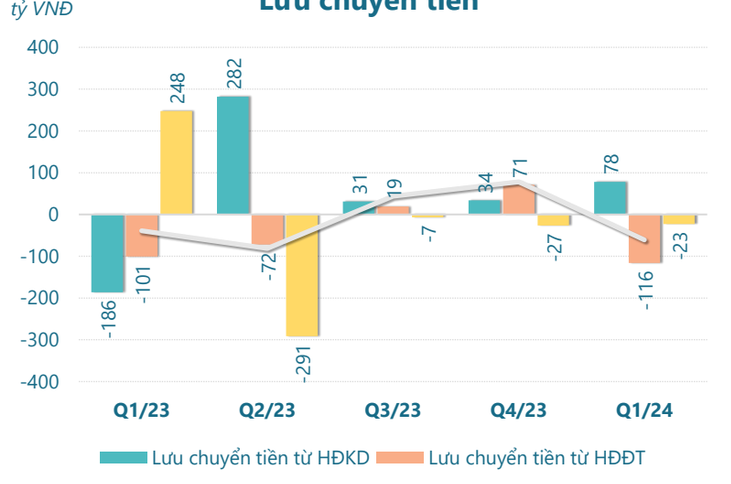
(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu chi phí



(Nguồn: fireant.vn)

Lưu chuyển tiền

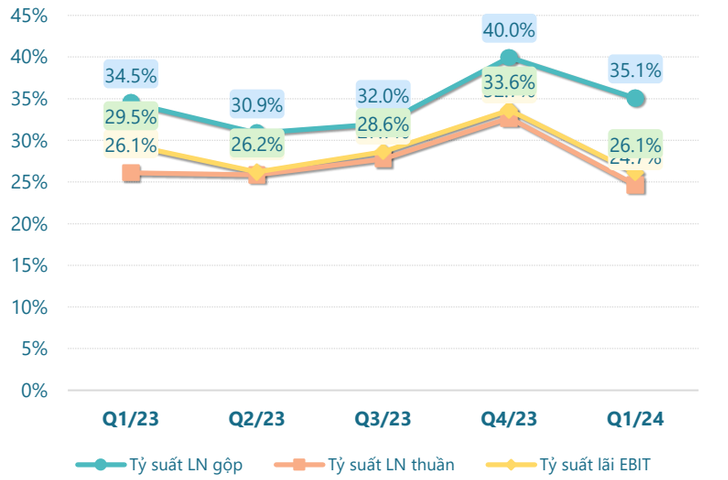


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Sonadezi Long Thành

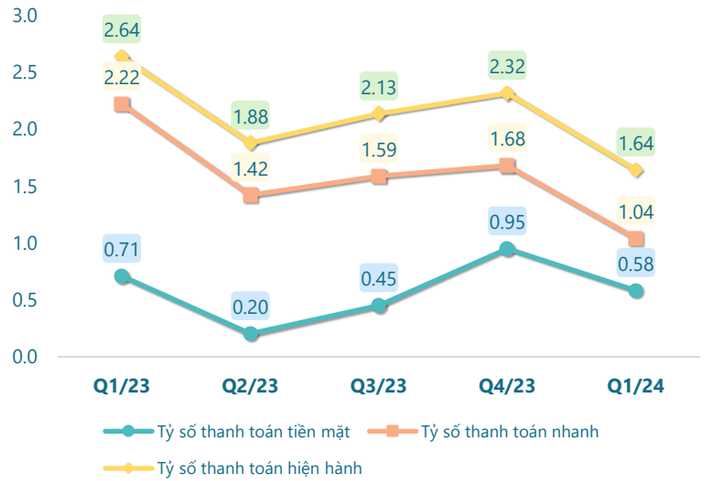
FireAnt

Tỷ suất lợi nhuận



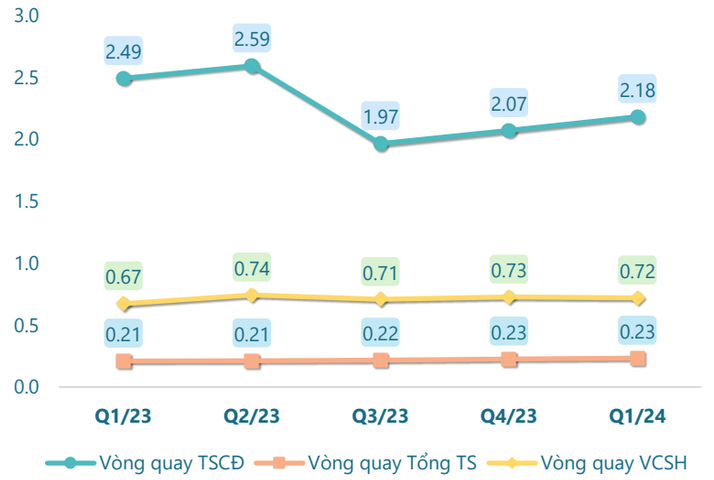
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



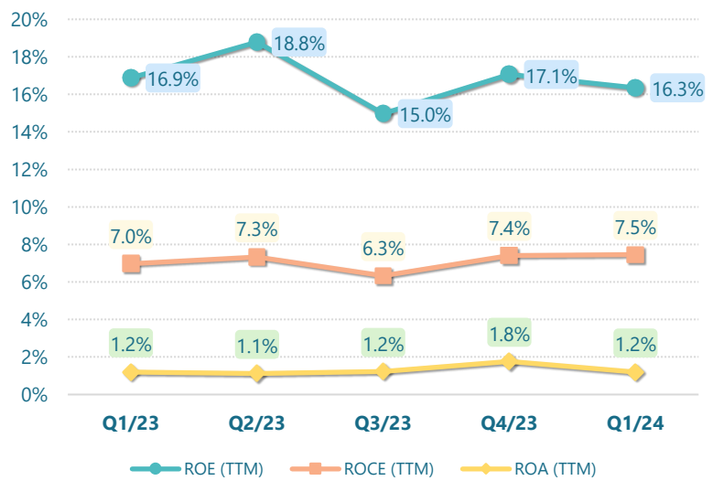
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



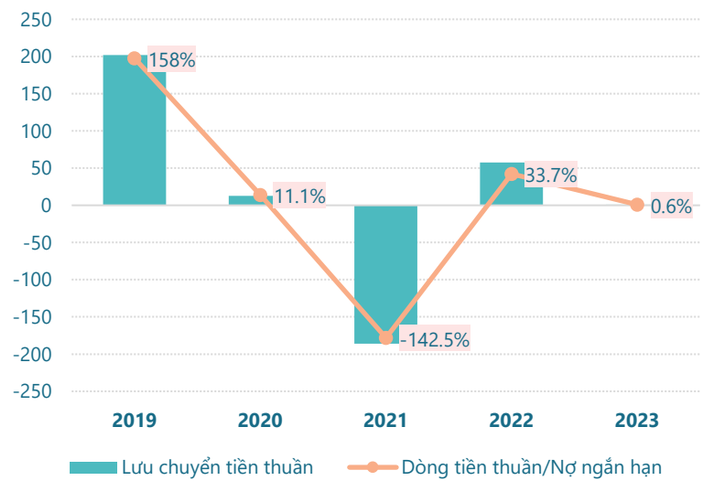
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất sinh lợi



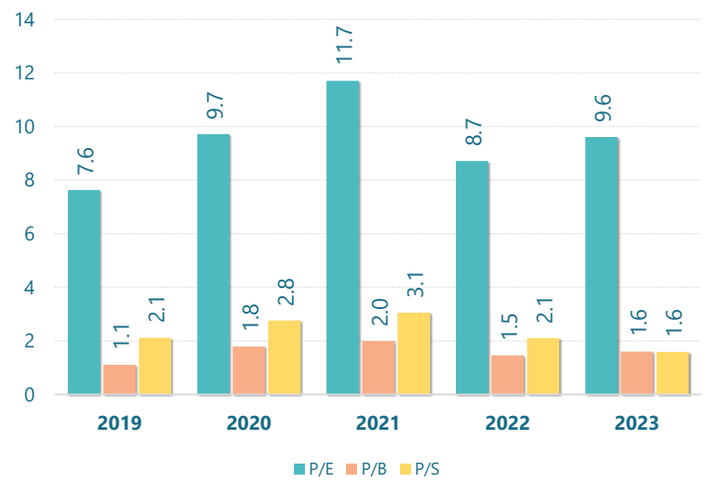
(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

Nhóm chỉ số định giá



(Nguồn: fireant.vn)